

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16/2020/HS-ST**
Ngày 28 – 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Nhân và bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST- HS, ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến H, sinh ngày 30/11/1992 tại Thôn Tân H, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh Ph, tỉnh Thái Bình;

Nơi cư trú: Thôn Tân H, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh Ph, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1970 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1975. Trú tại Thôn Tân H, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh Ph, tỉnh Thái Bình; có vợ Bùi Thị H, sinh năm 1992 và có 02 con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số: 106/2018/HSST ngày 24/4/2018 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/11/2019 đến ngày 22/11/2019 chuyển tạm giam đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình “có mặt”.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989 “vắng mặt”.

Nơi cư trú: Thôn Tân H, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh Ph, tỉnh Thái Bình;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Nguyễn Duy C, sinh năm 1982 “vắng mặt”.

Nơi cư trú: Thôn Xuân L, xã An , huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình;

Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1982 “vắng mặt”.

Nơi cư trú: Thôn Xuân L, xã An , huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình;

Người chứng kiến:

Anh Đặng Văn Th, sinh năm 1985 “vắng mặt”.

Nơi cư trú: Thôn Phụng Công, xã Quỳnh Hội, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình;

Ông Phạm Văn N, sinh năm 1957 “vắng mặt”.

Nơi cư trú: Thôn Tân H, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh Ph, tỉnh Thái Bình;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 24/9/2019, khi đi bộ qua nhà Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989, ở cùng thôn, cách nhà Huy khoảng 300 mét, phát hiện thấy cổng nhà chị Huệ khóa, cửa đại chỉ cài then nên Huy nảy sinh ý định vào nhà chị Huệ để trộm cắp tài sản. Huy liền trèo qua tường bao cao khoảng 01 mét bên tay trái, cách trụ cổng khoảng 05 mét vào bên trong, dùng tay rút then cài mở cửa đại, đi vào gian phòng khách thì phát hiện thấy dưới nền nhà gần kệ tivi và giường ngủ có 01 chiếc điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Iphone 5s màu đen bạc và 01 chiếc điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Docomo màu trắng đều đang được sạc pin. Huy rút 02 chiếc điện thoại ra khỏi dây sạc thì thấy cả hai đều không có sim số, không cài mật khẩu, liền cho vào túi quần phải phía trước, đi ra ngoài, đóng cửa cài then lại rồi trèo qua tường bao ra ngoài đường. Sau đó, Huy đi bộ đến quán cắt tóc của anh Nguyễn Duy C là người quen, đưa cho anh Cương xem chiếc điện thoại Iphone 5S nêu trên và nói với anh Cương là điện thoại của Huy cần bán. Anh Cương xem chiếc điện thoại rồi đồng ý mua với giá 500.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Huy mang theo chiếc điện thoại Docomo, đi bộ đến nhà anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1982, làm nghề sửa chữa xe máy ở thôn Xuân Lai, xã An Ấp, huyện Quỳnh Phụ là người quen, nói là điện thoại của Huy cần bán. Anh T tự thấy điện thoại cũ nên không mua. Huy nói có việc gấp cần tiền nên vay anh T 200.000 đồng và để lại chiếc điện thoại và anh T đã đồng ý.

Ngày 13/11/2019, Chị Nguyễn Thị H có đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ đề nghị giải quyết. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ đã triệu tập Huy lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Huy đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngày 18/11/2019, các anh Nguyễn Duy C và Nguyễn Quang T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 02 chiếc điện thoại nêu trên.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 19/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Phụ kết luận: *Chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 5S màu đen bạc trị giá 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Docomo màu trắng trị giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Tổng trị giá tài sản là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).*

Ngày 28/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 chiếc điện thoại cho Chị Nguyễn Thị H. Chị Huệ đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 18/11/2019, tại phòng ngủ của Nguyễn Tiến H ở Thôn Tân H, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh Ph, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ bắt quả tang Huy có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và 02 người chứng kiến là anh Đặng Văn Th, sinh năm 1985, trú tại thôn Phụng Công, xã Quỳnh Hội và ông Phạm Văn Nh, sinh năm 1957, trú tại Thôn Tân H, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh Ph, tổ công tác kiểm tra người Huy không phát hiện, thu giữ gì; phát hiện, quản lý trên mặt đệm giường ngủ của Huy 01 gói bằng giấy tráng kim màu trắng bạc chứa chất bột màu hồng và trắng, 01 túi nilon trong suốt có nẹp viền màu xanh chứa các hạt tinh thể trong suốt, 01 ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu chứa chất bột màu hồng dạng cục, 01 mảnh giấy tráng kim màu bạc, 01 bật lửa gas màu đỏ. Huy khai nhận tất cả đều là ma túy của Huy để sử dụng nhưng chưa sử dụng hết thì bị Công an bắt. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Tiến H ở Thôn Tân H, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh Ph không phát hiện, thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 425/KLGD - PC09 ngày 19/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

*“Chất bột màu hồng và trắng trong gói giấy tráng kim loại màu trắng bạc là ma túy, loại **Methamphetamine và Heroine**, có khối lượng **0,1568 gam** (Không thấy một nghìn năm trăm sáu mươi tám gam).*

*Chất dạng tinh thể trong suốt trong túi nilon trong suốt có nẹp cài viền màu xanh là ma túy, loại **Methamphetamine**, có khối lượng **0,1672 gam** (Không thấy một nghìn sáu trăm bảy mươi hai gam).*

*Cục chất bột màu hồng trong đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu là ma túy, loại **Methamphetamine**, có khối lượng **0,0252 gam** (Không thấy không nghìn hai trăm năm mươi hai gam)”*

Bản cáo trạng số 15/CT- VKSQP ngày 16/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Tiến H về tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Trong phần tranh luận, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tiến H như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173 và điểm i khoản 1 Điều 249; điểm h (đối với tội Trộm cắp tài sản) và điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt cho cả 02 tội, buộc bị cáo Huy phải chấp hành hình phạt tù từ 02 năm 03 tháng tù đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/11/2019; Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Huy. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng và về án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa: Vào ngày 24/9/2019, khi đi bộ qua nhà Chị Nguyễn Thị H ở cùng thôn, bị cáo đã vào nhà chị Huệ và trèo qua tường bao cao khoảng 01 mét bên tay trái, cách trụ cổng khoảng 05 mét vào bên trong, dùng tay rút then cài mở cửa đại, đi vào gian phòng khách thì phát hiện và lấy dưới nền nhà gần kệ ti vi và giường ngủ có 01 chiếc điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Iphone 5S màu đen bạc và 01 chiếc điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Docomo. Bị cáo đã bán cho anh Cương 01 chiếc điện thoại Iphone 5S màu đen bạc với giá là 500.000 đồng và vay của anh Tự 200.000 đồng để lại chiếc điện thoại Docomo cho anh Tự. Do bị cáo nghiện ma túy từ năm 2017 cho nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/11/2019, bị cáo đi bộ một mình từ nhà ra đường liên xã rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ lên khu vực ngã tư Bát, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, bị cáo mua của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không quen biết, 01 túi ma túy đá và 01 gói Hêrôin với giá 200.000 đồng. Người này còn cho bị cáo một đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu bên trong có chất bột màu hồng dạng cục. Bị cáo giấu số ma túy nêu trên vào túi quần đang mặc rồi đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết để về nhà. Bị cáo vào phòng ngủ, lấy toàn bộ số ma túy mua được ra để trên mặt đệm trên giường ngủ để sử dụng dần. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo dùng tay đổ một phần chất bột màu hồng trong đoạn ống nhựa ra trộn lẫn với chất bột màu trắng trong gói Hêrôin rồi đổ một ít hỗn hợp trên lên mảnh giấy trắng kim màu trắng bạc xé từ bao thuốc lá có sẵn. Sau đó, bị cáo lấy chiếc bật lửa gas

màu đỏ có sẵn trong phòng ngủ đốt lên mảnh giấy trắng kim hít hỗn hợp trên vào cơ thể thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa đã được chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của họ; Bản kết luận định giá tài sản; Bản kết luận giám định và bị cáo Huy không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì bản thân rất ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo và mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Đơn trình báo và lời khai của người bị hại Chị Nguyễn Thị H. Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong vật chứng do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 17 giờ 30 phút, 19 giờ 05 phút, 19 giờ 35 phút, 19 giờ 55 phút và 23 giờ 15 phút cùng ngày 18/11/2019; Sơ đồ hiện trường do Cơ quan điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 23/11/2019; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến: anh Đặng Văn Thuận và ông Phạm Văn Nho. Biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Duy C, anh Nguyễn Quang Tự.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 24/9/2019, tại nhà ở của Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989, trú tại Thôn Tân H, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh Ph, tỉnh Thái Bình, bị cáo Nguyễn Tiến H đã có hành vi lén lút lấy 01 chiếc điện thoại Iphone 5S và 01 chiếc điện thoại Docomo của chị Huệ. Bản kết luận định giá tài sản ngày 19/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quỳnh Phụ kết luận: *Chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 5S màu đen bạc trị giá 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Docomo màu trắng trị giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Tổng trị giá tài sản là 2.500.000 đồng (hai triệu*

năm trăm nghìn đồng). Do đó, bị cáo Nguyễn Tiến H đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Sau đó, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/11/2019, tại phòng ngủ của Huy ở Thôn Tân H, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh Ph, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Tiến H đã có hành vi tàng trữ trái phép tại mặt đệm giường ngủ **0,3492 gam Methamphetamine** và **Hêrôin** (*Không thấy ba nghìn bốn trăm chín mươi hai gam*), với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bản kết luận giám định số 425/KLGD - PC09 ngày 19/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

*“Chất bột màu hồng và trắng trong gói giấy tráng kim loại màu trắng bạc là ma túy, loại **Methamphetamine** và **Heroine**, có khối lượng **0,1568 gam** (Không thấy một nghìn năm trăm sáu mươi tám gam).*

*Chất dạng tinh thể trong suốt trong túi nilon trong suốt có nẹp cài viên màu xanh là ma túy, loại **Methamphetamine**, có khối lượng **0,1672 gam** (Không thấy một nghìn sáu trăm bảy mươi hai gam).*

*Cục chất bột màu hồng trong đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu là ma túy, loại **Methamphetamine**, có khối lượng **0,0252 gam** (Không thấy không nghìn hai trăm năm mươi hai gam)”*

Hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy của bị cáo Nguyễn Tiến H đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tội trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Hêrôine, Côcaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo Huy thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của chị Huệ được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an khu vực xảy ra tội phạm. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Huy thực hiện là nguy hiểm cho chính bản thân bị cáo và mọi người đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự, trị an trong quần chúng nhân dân.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huy đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến H thành khẩn khai báo và 02 chiếc điện thoại đã được định giá là 2.500.000 đồng là tài sản không lớn cho nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h (đối với tội Trộm cắp tài sản) và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Huy có nhân thân xấu đã bị Tòa án kết án và áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và là đối tượng nghiện ma túy.

[7] Về hình phạt chính: Mức hình phạt từ 09 tháng 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mà bà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của bị cáo Huy đã thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với từng tội và tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội theo Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huy để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn từ 02 năm 03 tháng đến 03 năm tù để giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và ngăn ngừa chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

50.000.000 đồng” và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo Huy tại phiên tòa bị cáo không có thu nhập, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Huy.

[9] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Nguyễn Tiến H khai đã mua của người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực ngã tư Bạt, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xử lý và cũng không xem xét tại phiên tòa.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu hủy **0,1330 gam** (*Không thấy một nghìn ba trăm ba mươi gam*) chất bột màu hồng và trắng; **0,1517 gam** (*Không thấy một nghìn năm trăm mười bảy gam*) chất dạng tinh thể trong suốt và **0,0080 gam**; (*Không thấy không nghìn không trăm tám mươi gam*) cục chất bột màu hồng gửi giám định mẫu giám định trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 425/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 bột lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy trắng kim màu trắng bạc.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Huy phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 28/11/2019 chị Huệ đã nhận lại chiếc điện thoại và không có yêu cầu bị cáo Huy phải bồi thường gì. Đối với các anh Nguyễn Duy C và Nguyễn Quang Tự đều không biết đó là tài sản do Huy trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Cương và anh Tự. Anh Cương không yêu cầu Huy phải trả lại số tiền 500.000 đồng bỏ ra mua điện thoại và anh Tự không yêu cầu Huy phải trả số tiền 200.000 đồng Huy vay của anh Tự. Đây là sự tự nguyện, không bị ép buộc, là quyền sử dụng, quyền định đoạt của anh Cương, anh Tự về tài sản và bị cáo Huy chấp nhận, căn cứ vào các Điều 189, 190 và Điều 192 của Bộ luật dân sự cần ghi nhận sự tự nguyện này và không xem xét giải quyết.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Huy, chị Huệ, anh Cương, anh Tự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm h (đối với tội Trộm cắp tài sản) và điểm s khoản 1 Điều 51;

điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H **09 (chín)** tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và **02 (hai)** năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Tiến H phải chấp hành là **02 (hai)** năm **09 (chín)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 19 tháng 11 năm 2019).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy **0,1330** gam (*Không thấy một nghìn ba trăm ba mươi gam*) chất bột màu hồng và trắng; **0,1517** gam (*Không thấy một nghìn năm trăm mười bảy gam*) chất dạng tinh thể trong suốt và **0,0080** gam (*Không thấy không nghìn không trăm tám mươi gam*) cục chất bột màu hồng gửi giám định mẫu giám định trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 425/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy tráng kim màu trắng bạc (Vật chứng đang lưu tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2020).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Tiến H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

7. Bị cáo Nguyễn Tiến H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 02 năm 2020). Chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Duy C, anh Nguyễn Quang Tự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết, tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình (báo cáo);
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo; bị hại;
- Nhà tạm giữ Công an H.Quỳnh Phụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trần Huy Hoàng